

**I. Phần trắc nghiệm.**

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:



Câu 1 Kết quả phép tính $32 + 6$ là:

A. 92

B. 38

C. 34

D. 93



Câu 2 Kết quả phép tính $32 - 22$ là:

A. 11

B. 10

C. 12

D. 13



Câu 3 Số?

$$\boxed{23} + \boxed{?} = \boxed{54}$$

A. 22

B. 11

C. 21

D. 31



Câu 4 Số?

$$\boxed{86} - \boxed{?} = \boxed{62}$$

A. 20

B. 22

C. 24

D. 34



Câu 5 Phép tính có kết quả lớn nhất là:

A. $10 + 50$

B. $67 - 21$

C. $34 + 31$

D. $98 - 45$



Câu 6 Phép tính có kết quả nhỏ nhất là:

A. $22 + 13$

B. $55 - 11$

C. $65 - 15$

D. $32 + 7$



Câu 7 Phép tính có kết quả lớn hơn 75 là:

A. $51 + 14$

B. $87 - 17$

C. $62 + 13$

D. $98 - 20$

Câu 8

Số?

$$(75) - (45) + (30) = (?)$$

A. 0

B. 60

C. 30

D. 50

Câu 9

Số?

$$(68) - (22) < (?) < (32) + (21)$$

A. 40

B. 45

C. 55

D. 49

Câu 10

Số?

$$(42) + (?) - (18) = (31)$$

A. 7

B. 17

C. 16

D. 5

Câu 11

Số?

$$(78) > (99) - (?) > (76)$$

A. 12

B. 22

C. 10

D. 20

Câu 12

Số?

$$(20) + (30) < (?) - (10) < (83) - (31)$$

A. 50

B. 51

C. 62

D. 61

Câu 13

Phép tính đúng lập được từ ba số 54, 23, 31 là:

A. $54 + 23 = 31$

B. $23 + 54 = 13$

C. $23 - 13 = 54$

D. $54 - 23 = 31$

Câu 14

Số lớn nhất có hai chữ số trừ đi số nhỏ nhất có hai chữ số được kết quả là:

A. 89

B. 90

C. 88

D. 99

Câu 15

Số lớn nhất có một chữ số cộng với số tròn chục nhỏ nhất có hai chữ số được kết quả là:

A. 99**B.** 19**C.** 1**D.** 90**II. Phần tự luận.****Bài 1**

Tính.

$$\begin{array}{r} 24 \\ + \\ 5 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 72 \\ + \\ 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 37 \\ + \\ 21 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 42 \\ + \\ 15 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 45 \\ + \\ 53 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 77 \\ + \\ 22 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 11 \\ + \\ 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 54 \\ + \\ 5 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 25 \\ + \\ 41 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 39 \\ + \\ 20 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 82 \\ + \\ 14 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 11 \\ + \\ 88 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 19 \\ - \\ 3 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 39 \\ - \\ 8 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 57 \\ - \\ 42 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 68 \\ - \\ 50 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 79 \\ - \\ 45 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 88 \\ - \\ 77 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 16 \\ - \\ 6 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 76 \\ - \\ 5 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 80 \\ - \\ 20 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 95 \\ - \\ 75 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 68 \\ - \\ 45 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 39 \\ - \\ 28 \\ \hline \end{array}$$

Bài 2

Đặt tính rồi tính.

$35 + 3$

$46 + 2$

$70 + 21$

$82 + 13$

$61 + 24$

$67 + 2$

$51 + 8$

$37 + 42$

$74 + 23$

$50 + 28$

$15 - 3$

$56 - 6$

$70 - 20$

$88 - 53$

$61 - 51$

$67 - 3$

$57 - 27$

$37 - 12$

$64 - 33$

$59 - 18$

 Bài 3 Tính.

$46 + 3 =$ 

$28 + 1 =$ 

$26 - 5 =$ 

$75 - 4 =$ 

$46 + 13 = \square$
 $23 + 32 = \square$
 $48 - 25 = \square$
 $65 - 24 = \square$

$54 + 30 = \square$
 $57 + 22 = \square$
 $97 - 60 = \square$
 $86 - 70 = \square$

$42 + 31 = \square$
 $63 + 15 = \square$
 $98 - 75 = \square$
 $46 - 22 = \square$

$14 + 35 = \square$
 $77 + 11 = \square$
 $63 - 43 = \square$
 $74 - 54 = \square$

$24 + 61 = \square$
 $88 + 10 = \square$
 $87 - 54 = \square$
 $68 - 45 = \square$

Bài 4 Số?

$54 - 2 \rightarrow \square + 12 \rightarrow \square + 15 \rightarrow \square - 47 \rightarrow \square$

$76 - 45 \rightarrow \square - 11 \rightarrow \square + 20 \rightarrow \square + 9 \rightarrow \square$

$11 + 8 \rightarrow \square + 50 \rightarrow \square - 9 \rightarrow \square - 30 \rightarrow \square$

$7 + 22 \rightarrow \square + 30 \rightarrow \square - 15 \rightarrow \square - 42 \rightarrow \square$

$71 + 8 \rightarrow \square - 45 \rightarrow \square + 10 \rightarrow \square - 23 \rightarrow \square$

Bài 5 Tính.

$12 + 5 + 2 = \square$

$12 + 25 + 31 = \square$

$42 + 11 + 26 = \square$

$22 + 2 + 3 = \square$

$31 + 16 + 20 = \square$

$32 + 21 + 45 = \square$

$18 - 6 - 1 = \square$

$65 - 34 - 21 = \square$

$76 - 24 - 52 = \square$

$27 - 5 - 2 = \square$

$37 - 22 - 11 = \square$

$69 - 14 - 23 = \square$

$50 + 20 + 10 = \square$

$80 - 30 + 40 = \square$

$90 - 70 + 20 = \square$

$70 - 20 - 50 = \square$

$40 + 30 - 10 = \square$

$60 + 30 - 40 = \square$

$45 + 21 - 33 = \square$

$87 - 55 + 32 = \square$

$27 - 17 + 60 = \square$

$61 + 12 - 30 = \square$

$12 + 66 - 48 = \square$

$78 + 21 - 99 = \square$

$73 + 26 - 50 = \square$

$22 + 23 - 11 = \square$

$87 - 61 + 12 = \square$

$63 + 24 - 46 = \square$

$46 + 13 - 38 = \square$

$66 + 32 - 55 = \square$

Bài 6 Số?

$12 + \square = 45$

$35 + \square = 39$

$\square + 12 = 77$

$\square + 11 = 83$

$21 + \square = 28$

$54 + \square = 78$

$\square + 24 = 55$

$\square + 32 = 66$

$48 + \square = 68$

$76 + \square = 99$

$\square + 21 = 48$

$\square + 14 = 75$

$62 + \square = 87$

$71 + \square = 88$

$\square + 40 = 57$

$\square + 31 = 87$

$55 - \square = 22$	$39 - \square = 33$	$\square - 20 = 70$	$\square - 34 = 45$
$38 - \square = 28$	$75 - \square = 52$	$\square - 23 = 53$	$\square - 21 = 63$
$96 - \square = 82$	$92 - \square = 72$	$\square - 14 = 44$	$\square - 63 = 26$
$77 - \square = 61$	$80 - \square = 20$	$\square - 42 = 37$	$\square - 21 = 57$

Bài 7 Nói.

$11 + 22 + 33$	$20 + 49 + 30$	$45 - 32 + 21$	$69 - 24 - 35$
----------------	----------------	----------------	----------------

34

66

10

99

Bài 8 Số?

